

Số: /DBQG

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2021

**BẢN TIN CẬP NHẬT VỀ HIỆN TƯỢNG ENSO
VÀ NHẬN ĐỊNH XU THẾ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỪ THÁNG 6 ĐẾN THÁNG 11 NĂM 2021**

I. DIỄN BIẾN KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN, HẢI VĂN (từ tháng 4/2021 đến nửa đầu tháng 5/2021)

1.1. Khí tượng

1.1.1. Hiện tượng ENSO

Hiện tại, chuẩn sai nhiệt độ bề mặt biển ở khu vực trung tâm Thái Bình Dương (khu vực NINO3.4) là $-0,5^{\circ}\text{C}$ trong tuần đầu tháng 5/2021, tăng $0,1^{\circ}\text{C}$ với tuần đầu tháng 4/2021.

1.1.2. Lượng mưa và mưa lớn diện rộng

Tổng lượng mưa (TLM) trong tháng 4/2021 trên cả nước hầu hết đều cao hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) từ 30-60%; riêng một số nơi thuộc vùng núi phía Bắc, Đồng bằng Bắc Bộ, khu vực từ Nghệ An đến Quảng Trị, Khánh Hòa đến Bình Thuận và Nam Bộ có TLM cao hơn từ 100-200%, có nơi cao trên 300%, đặc biệt một số nơi ở Bình Thuận, Vũng Tàu và Bến Tre có mưa cao hơn gấp 06-08 lần so với TBNN cùng thời kỳ. Trong khi đó, một số nơi thuộc khu Đông Bắc Bắc Bộ, khu vực Trung của Tây Nguyên và các tỉnh từ Thừa Thiên Huế-Quảng Ngãi có mưa thấp hơn so với TBNN từ 30-60%.

Sang đến nửa đầu tháng 5, TLM trên cả nước hầu hết đều ở ngưỡng thiếu hụt 40-90%, có nơi thấp hơn so với TBNN; riêng một số nơi ở phía Đông Bắc Bộ và Nam Trung Bộ có mưa cao hơn 30-60% so với TBNN, đặc biệt khu vực Phú Yên và Khánh Hòa có mưa cao hơn từ 02-06 lần so với TBNN cùng thời kỳ.

Từ tháng 4 đến nửa đầu tháng 5/2021 đã xảy ra 04 đợt mưa lớn diện rộng vào các ngày 17-18/4; 25-26/4; 28-29/4 và 05-06/5. Trong đó, đáng chú ý nhất là đợt mưa từ tối và đêm 25 sang ngày 26/4, do chịu ảnh hưởng của không khí lạnh kết hợp với hội tụ gió lên đến mực 1500m nên ở Bắc Bộ và các tỉnh từ Thanh Hóa đến Quảng Bình có mưa vừa, mưa to và dông, cục bộ có nơi mưa rất to với lượng mưa phổ biến 30-70mm. Một số nơi có lượng mưa trên 100mm như: Văn Lý (Nam Định) 124mm, Đô Lương (Nghệ An) 126mm,... Đặc biệt,

mưa đá với tần suất khá dày đã xảy ra tại Tam Đường và Phong Thổ (Lai Châu).

1.1.3. Nhiệt độ, không khí lạnh, nắng nóng

+ *Không khí lạnh (KKL):*

Từ tháng 4 đến nửa đầu tháng 5/2021 đã xảy ra 04 đợt KKL vào các ngày: 09/4, 16/4, 26/4, 28/4. Các đợt KKL trong thời kỳ này hoạt động không mạnh. Trong đó, đáng chú ý nhất là đợt KKL vào chiều tối ngày 28/4 nhiệt độ thấp nhất giảm 2-4⁰C, nhiệt độ thấp nhất ở một số nơi: Mẫu Sơn (Lạng Sơn): 11,4⁰C, Đồng Văn (Hà Giang): 13,6⁰C, Sa Pa (Lào Cai): 9,4⁰C. Ở Vịnh Bắc Bộ có gió Đông Bắc mạnh cấp 5.

+ *Nắng nóng:*

Tại các tỉnh Bắc Bộ và Trung Bộ trong tháng 4 nắng nóng chỉ xảy ra cục bộ, riêng khu vực khu Tây Bắc Bắc Bộ ngày 23-24/4 có nắng nóng diện rộng với nền nhiệt độ cao nhất phổ biến 36-38⁰C, có nơi cao hơn như: Mường La (Sơn La) 40,4⁰C,...

Từ ngày 09/5, nắng nóng bắt đầu gia tăng ở phía Tây Bắc Bộ và vùng núi phía Tây Trung Bộ, sau đó từ ngày 10/5, khu vực vùng núi phía Bắc và các tỉnh Trung Bộ đã xảy ra nắng nóng diện rộng với nhiệt độ cao nhất trong ngày phổ biến 36-38⁰C, một số nơi có nhiệt độ cao hơn như: Phù Yên (Sơn La): 39,0⁰C, Mường La (Sơn La): 39,3⁰C, Hòa Bình: 38,7⁰C, Tương Dương (Nghệ An): 40,0⁰C, Ba Tơ (Quảng Ngãi) 38,8⁰C.

Nắng nóng đã xảy ra diện rộng tại các tỉnh phía Đông Nam Bộ trong nửa đầu tháng 4, riêng ngày 01-02/4 nắng nóng đã xảy ra trên toàn khu vực Nam Bộ với nhiệt độ cao nhất phổ biến từ 35-37⁰C.

Trong nửa đầu tháng 5, nắng nóng đã xảy ra diện rộng tại các tỉnh miền Đông Nam Bộ từ ngày 02-06/5 và từ ngày 09-10/5, riêng ngày 04-05/5 nắng nóng đã xảy ra diện rộng trên toàn khu vực Nam Bộ với nhiệt độ cao nhất phổ biến từ 35-37⁰C.

+ *Nhiệt độ trung bình:*

Nhiệt độ trung bình tháng 4/2021 trên các khu vực Bắc Bộ, Bắc và Trung Trung Bộ phổ biến cao hơn so với TBNN; đặc biệt ở khu vực phía Đông Bắc Bộ cao hơn 1,0-1,5⁰C so với TBNN. Riêng Tây Nguyên và Nam Bộ nhiệt độ ở ngưỡng xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ.

Trong nửa đầu tháng 5/2021, nhiệt độ trung bình trên cả nước phổ biến cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 0,5-1,0⁰C; trong đó có nơi thuộc khu vực Bắc Bộ, Bắc và Trung Trung Bộ cao hơn trên 1,0⁰C so với TBNN cùng thời kỳ.

1.2. Thủy văn

Khu vực Bắc Bộ:

Nguồn nước các sông ở khu vực Bắc Bộ từ tháng 3/2021 đến tháng 5/2021 thấp hơn TBNN từ 20-30%, đặc biệt thiếu hụt tại hạ lưu sông Lô và sông

Thao từ 60-90%, riêng thượng lưu sông Gâm và sông Chảy cao hơn TBNN khoảng 10-20%.

Mực nước thấp nhất cùng kỳ chuỗi quan trắc liên tục xuất hiện ở hạ lưu sông Lô tại trạm Tuyên Quang.

Tình hình hồ chứa: Tính đến thời điểm hiện nay, tổng dung tích các hồ chứa thủy điện lớn trên sông Hồng đạt từ 37-62% dung tích thiết kế (DTTK), cao hơn năm 2020 khoảng 479 tỉ m³. Các hồ chứa thủy lợi có dung tích trữ phổ biến đạt từ 40-99% DTTK.

Khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên:

Từ tháng 4 đến nửa đầu tháng 5/2021, mực nước thượng lưu các sông từ Thanh Hóa đến Quảng Trị, Khánh Hòa, Bình Thuận và Lâm Đồng xuất hiện 2-3 đợt dao động; riêng trên sông Bưởi (Thanh Hóa), sông Ngân Sâu, sông Ngân Phố (Hà Tĩnh) và sông Cam Ly (Lâm Đồng) xuất hiện lũ nhỏ với biên độ lũ lên từ 2,8-5,0m; mực nước đỉnh lũ trên các sông còn ở mức thấp. Mực nước các sông khác ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên biến đổi chậm và theo xu thế xuống dần.

Trên một số sông đã xuất hiện mực nước thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc cùng kỳ như trên sông Bền Hải (Quảng Trị) tại Gia Vòng, sông Vu Gia (Quảng Nam) tại Ái Nghĩa, sông Thu Bồn (Quảng Nam) tại Giao Thủy và sông Đăkbla (Kon Tum) tại Kon Tum.

Lượng dòng chảy trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Bắc Tây Nguyên phổ biến ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 12-60%; riêng các sông ở Hà Tĩnh, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Bình Thuận, sông Thu Bồn (Quảng Nam) và các sông khu vực Nam Tây Nguyên cao hơn TBNN cùng kỳ từ 40-80%.

Tình hình hồ chứa nửa đầu tháng 5/2021:

Dung tích các hồ chứa thủy lợi vừa và lớn tại các tỉnh ở Trung Bộ phổ biến đạt từ 40-82% DTTK, các hồ ở khu vực Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ đạt 30-65% DTTK.

Mực nước các hồ chứa thủy điện vừa và lớn ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên ở mức thấp hơn từ 4,0-12m so với mực nước dâng bình thường, một số hồ đạt thấp hơn trên 12m. Dung tích hiện tại của các hồ chứa thủy điện phổ biến đạt từ 60-75% dung tích hồ chứa, một số hồ có dung tích thấp hơn 50% như: Hỏa Na, Cửa Đạt, Bình Điền, Trà Xom, Ka Năk, Ayun Hạ, Plêikrông, Ialy và Buôn Tua Srah.

Khu vực Nam Bộ:

Trong tháng 4 và 10 ngày đầu tháng 5, mực nước tại các trạm trên dòng chính sông Mê Công có xu thế lên dần và ở mức cao hơn TBNN (2021-2020) từ 0,1-1,3m. Tổng lượng dòng chảy tháng 4/2021 từ thượng nguồn sông Mê Công

(trạm Kratie-Campuchia) về hạ lưu ở mức cao hơn TBNN khoảng 3% và cao hơn cùng kỳ 4/2020 khoảng 32%; trong 10 ngày đầu tháng 5/2021, tổng lượng dòng chảy ở mức cao hơn khoảng 24% so với TBNN và cao hơn khoảng 74% so với cùng kỳ năm 2020. Xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long có xu thế giảm nhanh so với tháng 02,3/2021.

Hiện tại, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều và cao hơn TBNN cùng kỳ từ 0,2m-0,25m.

1.3. Hải văn

Theo số liệu quan trắc sóng tại khu vực ven bờ, hải đảo và dữ liệu sóng quan trắc vệ tinh cho thấy từ nửa đầu tháng 3/2021 đến đầu tháng 5/2021 thì trên hầu khắp vùng biển ven bờ độ cao sóng khá nhỏ, phổ biến từ 0,5-1,5m, tại ngoài khơi vịnh Bắc Bộ và vùng biển ngoài khơi Trung Bộ sóng biển cao 1,5-2,5m, biển động nhẹ.

II. DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN, HẢI VĂN (từ tháng 6-11/2021)

2.1. Hiện tượng ENSO

Enso tiếp tục có xu hướng chuyển dần từ Lanina sang trạng thái trung tính từ nửa cuối tháng 5 đến tháng 6/2021 với xác suất khoảng 70-80%, sau đó tiếp tục duy trì trạng thái trung tính nhưng vẫn nghiêng về pha lạnh từ cuối mùa hè cho đến cuối năm 2021.

2.2. Bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm

Từ cuối tháng 5 đầu tháng 6/2020, bão và ATNĐ có khả năng bắt đầu hoạt động ở vùng biển phía Bắc Biển Đông và gia tăng tần suất trong những tháng tiếp theo, nhiều khả năng sẽ ảnh hưởng đến khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ trong những tháng 7-9/2021, ảnh hưởng đến các tỉnh Trung và Nam Trung Bộ từ tháng 9 cho đến hết năm 2021. Dự báo số lượng bão và ATNĐ trong năm 2021 hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta có khả năng ở mức tương đương so TBNN (TBNN khoảng từ 12-14 cơn, ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền khoảng từ 5-7 cơn). Đề phòng các cơn bão mạnh, có hướng di chuyển phức tạp trên khu vực Biển Đông.

Đề phòng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, sét, lốc, mưa đá trên phạm vi toàn quốc trong những tháng mùa mưa bão. Ngoài ra đề phòng gió mạnh trên biển do hoạt động của gió mùa Tây Nam ở khu vực Nam Biển Đông trong những tháng 6-9, gió mùa Đông Bắc từ tháng 11/2021 ở khu vực Bắc và Giữa Biển Đông.

Mưa lớn có khả năng xảy ra dồn dập trong các tháng 10 và 11/2021 ở các tỉnh miền Trung, đặc biệt ở khu vực Trung và Nam Trung Bộ.

2.3. Nhiệt độ, nắng nóng và không khí lạnh

Nhiệt độ trung bình trong tháng 6/2021 trên cả nước phổ biến xấp xỉ TBNN, riêng khu vực Trung và Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ nhiệt độ cao hơn khoảng 0,5-1,0⁰C so với TBNN cùng thời kỳ.

Từ tháng 7-9/2021, nhiệt độ trên cả nước phổ biến ở mức cao hơn từ 0,5-1,0⁰C so với TBNN. Trong tháng 10-11/2021, nhiệt độ phổ biến xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ

Nắng nóng xảy ra tại khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ từ nửa cuối tháng 5-8, có xu hướng tăng hơn trong tháng 7-8, tuy nhiên không gay gắt và kéo dài như năm 2020.

KKL có xu hướng bắt đầu hoạt động từ tháng 10 và gia tăng tần suất và cường độ trong tháng 11/2021.

2.4. Lượng mưa

- Khu vực Bắc Bộ:

Từ tháng 6-8/2021, TLM phổ biến xấp xỉ so với TBNN. Trong tháng 9/2021, TLM phổ biến cao hơn từ 5-20% so với TBNN. Trong tháng 10/2021, TLM tại khu vực phổ biến thấp hơn 10-40% so với TBNN, riêng khu vực Đông Bắc, TLM phổ biến xấp xỉ so với TBNN. Trong tháng 11/2021, TLM phổ biến thấp hơn từ 20-60% so với TBNN.

- Khu vực Trung Bộ:

Trong tháng 6/2021 TLM phổ biến xấp xỉ so với TBNN, riêng khu vực Nam Trung Bộ thấp hơn từ 10-20% so với TBNN cùng thời kỳ. Trong tháng 7/2021, TLM cao hơn 5-20% so với TBNN, riêng khu vực Nam Trung Bộ xấp xỉ so với TBNN. Trong tháng 8/2021, TLM phổ biến thấp hơn từ 10-30% so với TBNN. Trong tháng 9/2021, TLM xấp xỉ so với TBNN, riêng khu vực Bắc Trung Bộ TLM cao hơn từ 10-20% so với TBNN. Trong tháng 10/2021, TLM phổ biến cao hơn 30-70% so với TBNN. Tháng 11/2021 TLM phổ biến xấp xỉ so với TBNN, riêng khu vực Bắc Trung Bộ thấp hơn từ 10-30% so với TBNN.

- Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ:

Trong tháng 6 và tháng 11/2021, TLM phổ biến xấp xỉ so với TBNN, riêng khu vực Tây Nam Bộ, TLM thấp hơn 10-30% so với TBNN. Từ tháng 7-9/2021, TLM phổ biến xấp xỉ so với TBNN. Trong tháng 10/2021, TLM phổ biến ở mức cao hơn từ 15-50% so với TBNN.

2.5. Thủy văn

Bắc Bộ:

Nguồn nước từ tháng 6-11/2021 trên các lưu vực sông phổ biến thiếu hụt từ 10-20%, thiếu hụt nhiều trên lưu vực sông Thao, hạ lưu sông Lô, riêng thượng lưu sông Gâm và sông Chảy ở mức trên TBNN.

Mùa mưa lũ năm 2021, đỉnh lũ trên các trên các lưu vực sông khu vực Bắc Bộ phổ biến ở mức báo động (BĐ)1-BĐ2, cao hơn năm 2020, riêng đỉnh lũ sông Cầu ở mức BĐ2, thượng lưu sông Thao, sông Hoàng Long ở mức BĐ2-BĐ3. Mực nước hạ lưu sông Hồng dưới BĐ1 và hạ lưu sông Thái Bình ở mức BĐ1. Các đợt lũ vừa và lũ lớn có khả năng tập trung trong các tháng 8-9.

Nguy cơ lũ quét và sạt lở đất xuất hiện sớm tại vùng núi khu vực Tây Bắc và Việt Bắc. Tình trạng ngập úng tại các đô thị và các thành phố lớn tiếp tục diễn ra do ảnh hưởng của mưa lớn cục bộ.

Trung Bộ, Tây Nguyên:

Nửa cuối tháng 5/2021, mực nước thượng nguồn các sông ở Bắc Trung Bộ và khu vực Nam Tây Nguyên có dao động, hạ lưu và các sông khác ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên biến đổi chậm và theo xu thế xuống dần.

Từ tháng 6 đến tháng 8/2021, trên các sông từ Thanh Hóa đến Quảng Bình, Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên khả năng xuất hiện 02-03 đợt lũ vừa và nhỏ, đỉnh lũ trên các sông có khả năng ở mức BĐ1-BĐ2, trên một số sông suối nhỏ có khả năng lên trên BĐ2; mực nước các sông khác ở Trung và Nam Trung Bộ biến đổi chậm. Lượng dòng chảy trên phần lớn các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên phổ biến ở mức xấp xỉ và thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 30-65%, một số sông thấp hơn trên 65%. Trên một số sông có khả năng xuất hiện mực nước quan trắc thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc cùng kỳ. Trong thời kỳ này, nguy cơ xảy ra hạn hán cục bộ và xâm nhập mặn tại các tỉnh ven biển Trung Bộ, đặc biệt tại các tỉnh từ Quảng Trị đến Ninh Thuận; tình trạng khô hạn gay gắt hơn tại những nơi ngoài vùng cấp nước của công trình thủy lợi, gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và dân sinh.

Từ tháng 9-11/2021, trên các sông ở Trung Bộ, Tây Nguyên xuất hiện các đợt lũ, đỉnh lũ năm 2021 tại hạ lưu các sông chính ở Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên phổ biến ở mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2; các sông từ Quảng Bình đến Bình Thuận ở mức BĐ2-BĐ3, có sông trên BĐ3. Trên các sông suối nhỏ, vùng thượng lưu các sông khả năng xuất hiện lũ lớn, lũ quét và sạt lở đất.

Nam Bộ:

Từ nay đến cuối tháng 5/2021, xâm nhập mặn ở các cửa sông Cửu Long tiếp tục giảm dần.

Từ tháng 6 đến tháng 11/2021, là thời kỳ mùa lũ trên sông Mê Công và các sông Nam Bộ. Đỉnh lũ năm ở đầu nguồn sông Cửu Long có khả năng ở mức BĐ1-BĐ2. Mực nước tại các trạm hạ lưu sông Cửu Long ảnh hưởng mạnh của thủy triều, đỉnh lũ năm tại các trạm hạ lưu ở mức BĐ2-BĐ3, một số trạm trên BĐ3, nguy cơ cao xảy ra ngập lụt tại một số vùng trũng thấp, ven sông, đặc biệt tại thành phố Cần Thơ, Vĩnh Long, thành phố Hồ Chí Minh.

2.6. Hải văn

Từ tháng 10/2021 đến tháng 12/2021 tại khu vực ven biển Nam Bộ sẽ xuất hiện 03 đợt triều cường ở mức cao, cụ thể như sau: Đợt 1: ngày 08-10/10/2021; Đợt 2: ngày 05-09/11/2021 và Đợt 3: ngày 02-08/12/2021. Các đợt triều cường này có thể gây ngập lụt tại vùng trũng thấp ven biển Đông Nam Bộ và khu vực Thành phố Hồ Chí Minh nếu thời gian xuất hiện đỉnh triều cường trùng với thời kỳ có KKL cường độ mạnh lấn sâu xuống Nam Bộ. Riêng đợt triều cường tháng 11/2021 và tháng 12/2021 có thể là đợt triều cường cao nhất năm 2021 và duy trì nhiều ngày (khoảng 01 tuần) và thời gian xuất hiện vào chiều tối (giờ tan tầm, khoảng 15-18 giờ) nên có khả năng ảnh hưởng nhiều đến sinh hoạt, đi lại của người dân.

Từ tháng 6/2021 do có khả năng gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh nên ở vùng biển ngoài khơi khu vực phía nam sóng biển có thể đạt 2-3m gây biển động. Vùng ven biển các tỉnh khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ cần lưu ý đề phòng sóng lớn kết hợp với nước dâng do ảnh hưởng của bão trong tháng 8-10/2021.

Bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa tiếp theo được phát hành vào ngày 15 tháng 6 năm 2021.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ TN&MT;
- Bộ NN&PTNT;
- Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Văn phòng UBND Quốc gia và TKCN;
- Đài Tiếng nói Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (Bộ QP);
- Cục BĐKH; Cục Quản lý TNN;
- Viện KTTV&BĐKH; Viện ĐC&KS;
- Lãnh đạo Tổng cục KTTV;
- Các đơn vị thuộc Tổng cục KTTV;
- Lãnh đạo Trung tâm, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, ĐBKH. H. 45.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Phúc Lâm